

Số: /KH - UBND

Minh Tiến, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng
trên địa bàn xã Minh Tiến năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 10/12/2020 của UBND huyện Đại Từ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đại Từ; Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 24/7/2021 về triển khai thực Chương trình Chuyển đổi số huyện Đại Từ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 4/3/2022 của UBND huyện Đại Từ về chuyển đổi số và đảm bảo An toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Đại Từ năm 2022.

Ủy ban nhân dân xã Minh Tiến xây dựng kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo An toàn thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Triển khai thực hiện thành công Chuyển đổi số trên địa bàn xã theo mục tiêu tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên; Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 08/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đại Từ thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND huyện để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương.

- Việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Nội dung Chuyển đổi số

a, Chính quyền số:

- 100% cán bộ, công chức xã sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo 100% văn bản đi, đến được gửi, nhận trên môi trường mạng, có sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng. Phấn đấu trên 40% tổng số hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn huyện;

- 100% các dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong hệ thống chính trị của xã.

- Duy trì 100% cán bộ, công chức xã có máy tính riêng phục vụ giải quyết, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; được bồi dưỡng, hướng dẫn sử dụng và cập nhật bổ sung kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin dưới nhiều hình thức.

- 100% các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức xã sử dụng, khai thác có hiệu quả thư điện tử chính thức của tỉnh (@thainguyen.gov.vn).

- Duy trì thực hiện tốt hệ thống phòng họp trực tuyến; trang thông tin điện tử của xã.

- Tiếp tục lắp đặt, duy trì hệ thống camera an ninh trên địa bàn xã.

- Tiếp tục triển khai, duy trì, sử dụng tài khoản dịch vụ công của tất cả cán bộ công chức xã và sử dụng dịch vụ công thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân.

- 100% các văn bản thực hiện trên phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và thực hiện ký số.

b/ Kinh tế số

- Hỗ trợ phát triển, phổ cập công nghệ thông tin, số hóa cho doanh nghiệp khởi nghiệp, hợp tác xã, làng nghề ...; Thúc đẩy sử dụng giải pháp số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, làng nghề trên địa bàn theo kế hoạch của huyện.

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực Nông nghiệp:

+ Từ 70% hộ SXNN được đào tạo tập huấn về kỹ năng số và kỹ năng hoạt động trên không gian mạng.

+ Từ 60% các hộ SXNN được tham gia đào tạo tập huấn, hướng dẫn thực hiện quy trình đóng gói – kết nối – giao nhận.

+ Từ 40% các hộ SXNN có tài khoản/gian hàng trên sàn TMĐT.

+ Từ 50% các hộ SXNN có tài khoản thanh toán điện tử.

+ Phối hợp với các phòng ban chuyên môn cấp trên xây dựng, đẩy mạnh kết nối, quảng bá và tiêu thụ nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

- Chuyển đổi số lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính ngân hàng:

Tích cực triển khai, thực hiện kế hoạch sử dụng dịch vụ thanh toán trên nền tảng di động trên địa bàn theo kế hoạch của huyện.

c/ Xã hội số

- Tham gia tập huấn, đào tạo kỹ năng cho cán bộ, công chức, người dân: Tiếp nhận giải quyết hồ sơ quan dịch vụ công, một cửa điện tử (cán bộ hướng dẫn, giúp đỡ người dân nộp hồ sơ trực tuyến, hồ sơ qua dịch vụ công); hướng dẫn người dân cài, ứng dụng C-Thái Nguyên, Thái Nguyên ID, tạo tài khoản dịch vụ công và nộp hồ sơ qua mạng...

- Chuyển đổi số trong Y tế:

+ Duy trì và ứng dụng hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý tập trung y tế cơ sở; triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe toàn dân và tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 tại trạm y tế xã; kết nối dữ liệu hồ sơ;

+ Duy trì triển khai các ứng dụng số phục vụ nhiệm vụ phòng chống dịch hiệu quả; nhất là trong việc giám sát tại các khu cách ly và các điểm hỗ trợ người dân phòng chống dịch, các khu vực tạm thời phong tỏa hay thực hiện giãn cách xã hội... thông qua hệ thống camera, nhanh chóng phát hiện, nắm bắt được thông tin và xử lý kịp thời; quản lý thông tin người ra vào địa điểm công cộng bằng mã QR Code...

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:

+ Tiếp tục duy trì và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục và đào tạo, hệ sinh thái giáo dục, các phần mềm phục vụ công tác quản lý các lĩnh vực của ngành, công tác dạy học như: Quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý nhà trường, quản lý tài chính, hệ thống thông tin quản lý Phổ cập giáo dục- xóa mù chữ, phần mềm Kiểm định chất lượng giáo dục, hệ thống trang thông tin điện tử,...; Duy trì sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành. Tiếp tục xây dựng hệ thống học liệu dùng chung của các cấp học: Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống học liệu phục vụ việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục thực hiện giải quyết 100% thủ tục hành chính mức độ 4.

+ Tăng cường khai thác các phòng học trực tuyến tại các cụm sinh hoạt chuyên môn và các trường học.

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực chế độ chính sách, lao động thương binh và xã hội:

+ Thực hiện duy trì 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ở mức độ 4. Thực hiện tất cả các nội dung báo cáo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp qua môi trường

mạng. Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP qua dịch vụ công trực tuyến;

+ Trong lĩnh vực BTXH: thực hiện tiếp nhận hồ sơ BTXH 100% qua dịch vụ công mức độ 4. Lưu trữ và quản lý hồ sơ bảo trợ xã hội trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử.

+ Triển khai Phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo của Bộ Lao động TB&XH đến các xóm.

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực An ninh trật tự, An toàn giao thông:

+ Tiếp tục thực hiện mô hình "Camera giám sát, đảm bảo An ninh trật tự" trên địa bàn theo kế hoạch của huyện;

+ Triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn.

2. Nội dung đảm bảo An toàn thông tin

+ Xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đối với hệ thống thông tin của xã.

+ Tối thiểu 90% thiết bị đầu cuối (trong các cơ quan Nhà nước) được cài đặt giải pháp bảo vệ.

+ 100% người đứng đầu của các đơn vị, tổ chức nhà nước được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin;

+ Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin;

+ 80% số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin;

+ Trường tiểu học, trung học cơ sở ên địa bàn trđược tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

III. NHIỆM VỤ

- Tiếp tục phối hợp và duy trì, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo hướng tập trung, tích hợp do UBND huyện, các phòng, ngành triển khai; từng bước kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu theo quy định với các cơ sở dữ liệu của UBND tỉnh, huyện và Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng dẫn của UBND tỉnh, huyện và các sở, ngành. Từng bước triển khai các ứng dụng thông minh theo chương trình số hóa trong các lĩnh vực giao thông, du lịch, nông nghiệp...

- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước: quản lý, duy trì phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành.
- Ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới Chính phủ điện tử phải thúc đẩy, gắn liền với quá trình cải cách hành chính.
- Duy trì, hoạt động các trang thông tin điện tử của xã.
- Thực hiện việc rà soát, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;
- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, đơn vị; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;
- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và người dùng Internet trên địa bàn;
- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về an toàn, an ninh thông tin, xây dựng, triển khai kiến trúc chính quyền điện tử... cho đội ngũ cán bộ phụ trách công nghệ thông tin do cấp trên tổ chức.

IV. GIẢI PHÁP

1. Công tác truyền thông, đào tạo.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trong sự nghiệp xây dựng, phát triển của địa phương; tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã nhằm thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về phát triển Chính quyền điện tử của xã.

2. Công tác phối hợp giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp, tổ chức

- Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.
- Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật phục vụ Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn.
- Huy động mọi nguồn lực từ doanh nghiệp, các nhà tài trợ, các tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ trong lĩnh vực CNTT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức văn hóa xã hội

Tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, cùng công chức văn phòng đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử của xã theo hướng dẫn của huyện.

Là đầu mối tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND huyện, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, UBND tỉnh Thái Nguyên.

Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn xã.

Duy trì, vận hành hiệu quả hệ thống Hội nghị trực tuyến của xã.

Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số và đảm bảo ATTT mạng năm 2022 trên địa bàn xã.

2. Công chức văn phòng UBND:

Chủ trì triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử cấp huyện; số hóa các văn bản quy phạm pháp luật của xã và cung cấp các thông tin trên trang điện tử của xã.

Phối hợp với các đơn vị chuyên môn, ngành dọc cấp trên hướng dẫn các cán bộ, công chức đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ theo quy định.

3. Kế toán ngân sách xã:

Căn cứ tình hình thực tế nguồn ngân sách và Kế hoạch lập dự toán kinh phí, bố trí nguồn ngân sách chi cho việc thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2022 của xã.

Chủ trì tham mưu thực hiện nội dung chuyển đổi số trong lĩnh vực Đầu tư, tài chính...

4. Công an xã

- Chủ trì, tham mưu tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 191/KH-BCĐ ngày 01/10/2021 của Ban chỉ đạo Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội huyện Đại Từ và xây dựng mô hình "Camera giám sát, đảm bảo An ninh trật tự" trên địa bàn huyện Đại Từ giai đoạn 2 năm 2022.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn xã.

5. Các cơ quan đơn vị, trường học, trạm y tế:

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch, đảm bảo chuyển đổi số theo ngành dọc, trong cơ quan đơn vị.

- Tuyên truyền cho cán bộ, nhân viên biết, sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc tham gia các lớp đào tạo, tập huấn sử dụng phần mềm dùng chung để đảm bảo khai thác sử dụng.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo ATTT mạng trên địa bàn xã Minh Tiến năm 2022; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy - HĐND xã;
- Phòng VH&TT huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, 10 xóm;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Bảo